

Bản án số: 06/2018/HNGĐ-ST
Ngày 06-02-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI AN, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Bích Diệp

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phùng Văn Thuận

Bà Vũ Thị Bích Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Vân - Kiểm sát viên

Ngày 06 tháng 02 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải An, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 240/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2017 về ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 01 năm 2018 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lương Văn H; cư trú tại: Số 41/327, đường N, tổ 12, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng. Có mặt.

- Bị đơn: Chị Đinh Thị L; ĐKKHKT: Số 41/327, đường N, tổ 12, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng; chỗ ở hiện nay: Số 1/1259, đường N, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 10 năm 2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn là anh Lương Văn H trình bày:

Anh và chị Đinh Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường Nam Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng vào năm 2002. Quá trình chung sống, thời gian đầu vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc, đến năm 2015 phát sinh mâu thuẫn do chị L mê tín, hầu đồng tại cửa điện của bà N tại tổ dân phố

số 9, phường Nam Hải, quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Anh đã nhiều lần khuyên can nhưng chị L vẫn không từ bỏ. Từ khi theo hầu đồng, chị L không còn quan tâm đến gia đình, chồng con. Đặc biệt, từ tháng 3 năm 2017 đến nay, chị L bỏ về nhà bố mẹ đẻ, để lại các con cho anh chăm sóc, nuôi dưỡng. Từ khi chị L bỏ đi, anh và các con đã nhiều lần đến tìm nhưng chị L không trở về. Nay nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, gia đình không có khả năng đoàn tụ, chị L không còn tình thương với anh và các con. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh và chị Đinh Thị L được ly hôn.

Anh và chị L có hai con chung là Lương Thị Ngọc A, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2003 và Lương Thị Trúc V, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2012. Từ khi chị L bỏ đi đến nay, các con sống cùng anh và được anh chăm sóc, nuôi dưỡng chu đáo. Vì vậy, anh đề nghị Tòa án giao hai con chung là Ngọc A và Trúc V cho anh trực tiếp nuôi dưỡng. Anh không yêu cầu chị L phải đóng góp tiền nuôi con.

Về tài sản chung, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là chị Đinh Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng đều vắng mặt và không có lời khai.

Theo Biên bản xác minh ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại Tổ Dân phố nơi anh Lương Văn H và chị Đinh Thị L cư trú: Anh H và chị L kết hôn vào khoảng năm 2002. Quá trình chung sống, những năm đầu không có mâu thuẫn gì lớn; khoảng 02 năm trở lại đây, chị L theo cô N hầu đồng, mê tín dị đoan, không có thời gian chăm sóc gia đình, chồng con. Khoảng 7, 8 tháng nay, chị L chuyển về nhà mẹ đẻ sinh sống; anh H và các con đã đi tìm chị L để khuyên giải nhưng chị L kiên quyết không về. Mâu thuẫn của anh H và chị L đã được địa phương hòa giải nhưng không có kết quả. Nay anh H có đơn ly hôn, đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa:

Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm nghị án. Nguyên đơn và người làm chứng đã thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ theo quy định của pháp luật; bị đơn không thực hiện đúng nghĩa vụ của người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự, không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án trong suốt quá trình giải quyết vụ án.

Về nội dung: Anh Lương Văn H và chị Đinh Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Nam Hải là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, chị L đã bỏ nhà đi khoảng 01 năm nay, vợ chồng hiện đã sống ly thân, không còn quan tâm đến nhau, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được; bản thân chị L không làm tròn trách nhiệm của người vợ, người mẹ, vì

phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Lương Văn H, cho anh H được ly hôn với chị Đinh Thị L; đồng thời giao hai con chung là Lương Thị Ngọc A và Lương Thị Trúc V cho anh Lương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, anh H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xét. Anh Lương Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại thời điểm Tòa án thụ lý, giải quyết vụ án, bị đơn là chị Đinh Thị L đang sinh sống tại số 1/1259, đường N, phường N, quận H, thành phố Hải Phòng. Vì vậy, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hải An theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Tại phiên tòa, bị đơn là chị Đinh Thị L đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Vì vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về hôn nhân: Anh Lương Văn H và chị Đinh Thị L kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký tại Ủy ban nhân dân phường N, quận H, thành phố Hải Phòng vào ngày 05 tháng 4 năm 2002 là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, do vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nên chị L bỏ về nhà mẹ để sinh sống từ tháng 3 năm 2017, từ đó vợ chồng sống ly thân. Việc chị L bỏ nhà đi, không chung sống cùng anh H và kiên quyết không quay về dù anh H và các con đã nhiều lần đến tìm, thể hiện chị L không còn yêu thương anh H; giữa anh H và chị L không còn sự quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình; vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng quy định tại khoản 1 Điều 19 của Luật Hôn nhân và Gia đình, làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Mặt khác, quá trình giải quyết vụ án, mặc dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị L đều vắng mặt không có lý do, thể hiện chị L không có thiện chí hàn gắn tình cảm vợ chồng với anh H. Vì vậy, yêu cầu của anh Lương Văn H xin được ly hôn với chị Đinh Thị L là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Hai con chung của anh Lương Văn H và chị Đinh Thị L là Lương Thị Ngọc A và Lương Thị Trúc V hiện đang sống cùng anh H. Lời khai của anh Lương Văn H phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện, từ khi bỏ nhà đi đến nay, chị L chưa một lần về thăm các con,

không trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc các con; vi phạm nghĩa vụ của người mẹ quy định tại Điều 69 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Trong khi đó, anh Lương Văn H có nhà ở ổn định, thu nhập khoảng 10.000.000 đồng/1 tháng, thời gian làm việc từ 4 đến 5 giờ /1 ngày và địa điểm làm việc gần nhà nên có đủ điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng các con. Theo kết quả xác minh tại trường học nơi các con chung của anh H và chị L đang theo học, cháu Ngọc A và cháu Trúc V thể chất phát triển bình thường, sức khỏe ổn định, đều là học sinh chăm ngoan, học giỏi của lớp. Vì vậy, yêu cầu của anh Lương Văn H về việc giao hai con chung là Lương Thị Ngọc A và Lương Thị Trúc V cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, được chấp nhận; điều này cũng phù hợp với nguyện vọng của con chung trên 07 tuổi là cháu Lương Thị Ngọc A.

Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Văn H không yêu cầu chị Đinh Thị L phải đóng góp tiền nuôi con nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về chia tài sản: Anh Lương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về án phí: Anh Lương Văn H phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, 233, 235 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Các điều 19, 56, 69, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Lương Văn H và chị Đinh Thị L.

2. Về nuôi con chung:

2.1. Giao con chung Lương Thị Ngọc A, sinh ngày 12 tháng 6 năm 2003 và Lương Thị Trúc V, sinh ngày 23 tháng 3 năm 2012 cho anh Lương Văn H trực tiếp nuôi dưỡng.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Lương Văn H không yêu cầu chị Đinh Thị L phải đóng góp tiền nuôi con nên không xét.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về chia tài sản: Anh Lương Văn H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

4. Về án phí: Anh Lương Văn H phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Anh Lương Văn H đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) - tiền tạm ứng án phí theo biên lai số 0006710 ngày 07 tháng 11 năm 2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng. Anh Lương Văn H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị đơn có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THADS quận Hải An;
- UBND phường N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Bích Diệp

